

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-TTg, ngày 05/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Tây (nay là Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học quy định trách nhiệm và quyền hạn của hiệu trưởng;

Căn cứ thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

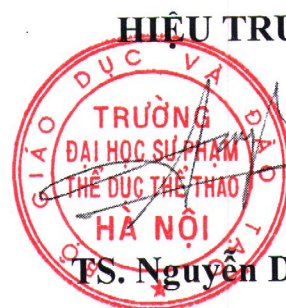
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để biết);
- Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Như Điều 3 (để th/hiện);
- Đăng website trường;
- Lưu HC-TH



TS. Nguyễn Duy Quyết

QUY ĐỊNH

Về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 220/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (sau đây gọi chung là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Trường và toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên và học viên của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cộng đồng* là đối tượng thụ hưởng và tương tác với cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên và học viên của Trường trong các hoạt động tình nguyện, học tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

2. *Hoạt động kết nối* là việc liên kết, hợp tác và giao lưu giữa cộng đồng với cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên và học viên của Trường.

3. *Hoạt động phục vụ cộng đồng* là các hoạt động đáp ứng nhu cầu đã được xác định của cộng đồng nhằm kết nối cộng đồng với các hoạt động của Trường.

Điều 3. Mục đích của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội là một phần trọng yếu trong chiến lược phát triển của Trường, nhằm tối đa hóa lợi ích có được từ việc thiết lập và duy trì sự gắn kết giữa Trường với cộng đồng địa phương, doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan, qua đó dần thay đổi nhận thức, thái độ, thúc đẩy tinh thần hoạt động của cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên và học viên của Trường.

Điều 4. Tiêu chí đánh giá các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Đánh giá về loại hình và khối lượng của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

2. Đánh giá về tác động của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 5. Đối tượng và loại hình của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Đối tượng là cán bộ, giảng viên, nhân viên bao gồm các loại hình hoạt động sau đây:

- a) Hoạt động phong trào do cơ quan, đoàn thể các cấp tổ chức và phát động;
- b) Hoạt động tư vấn hướng nghiệp;
- c) Hoạt động tư vấn tuyển sinh;
- d) Hoạt động giao lưu - hợp tác đào tạo trong và ngoài nước;
- đ) Hoạt động hợp tác với doanh nghiệp;
- e) Hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ;
- g) Hoạt động biên soạn giáo trình, tài liệu, sách tham khảo;
- h) Hoạt động tình nguyện và các hoạt động khác.

2. Đối tượng là sinh viên và học viên bao gồm các loại hình hoạt động sau đây:

- a) Hoạt động nghiên cứu khoa học;
- b) Hoạt động giao lưu quốc tế;
- c) Chương trình gặp gỡ, giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên trong nước và quốc tế;
- d) Hoạt động tình nguyện;
- e) Công tác xã hội và các hoạt động khác.

Chương II

HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 6. Hoạt động tình nguyện

1. Hoạt động tình nguyện là một hoạt động không mang lợi ích cá nhân, được làm với tinh thần tự nguyện và đem lại lợi ích cho cộng đồng.

2. Tình nguyện viên là một người hoặc một nhóm người sử dụng thời gian, sức lực, kỹ năng, hiểu biết của mình để đóng góp cho cộng đồng, vì những mục đích tốt, từ đó để đạt được các kỹ năng, hiểu biết mới.

3. Hoạt động tình nguyện của Nhà trường được thông qua các tổ chức Đảng; Công đoàn; Đoàn Thanh niên; Câu lạc bộ sinh viên; cán bộ, giảng viên, sinh viên... tổ chức các hoạt động tình nguyện.

4. Bảo đảm an toàn cho cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên và học viên khi tham gia hoạt động tình nguyện, ưu tiên các hoạt động tình nguyện tại chỗ như giữ gìn, bảo vệ cảnh quan, môi trường học đường và của địa phương; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; an toàn giao thông; hiến máu tình nguyện; các hoạt động an sinh xã hội ...

Điều 7. Hoạt động hợp tác đào tạo, giao lưu và trao đổi sinh viên

Hoạt động hợp tác đào tạo, giao lưu - trao đổi sinh viên là hoạt động tiếp nhận sinh viên trong và ngoài nước đến Trường hoặc gửi sinh viên của Trường đi tham quan, giao lưu hoặc học tập ngắn hạn tại các cơ sở đào tạo khác.

Điều 8. Hoạt động hợp tác doanh nghiệp

Trường giao một đơn vị làm đầu mối, phụ trách các hoạt động giao lưu - hợp tác với các doanh nghiệp:

1. Thực hiện hoạt động gắn kết nhà trường với các doanh nghiệp và các cơ quan tư vấn, quản lý chuyên ngành liên quan nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng học tập của sinh viên; nâng cao khả năng thích ứng và đáp ứng nhu cầu xã hội; hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp.

2. Theo dõi, thống kê, dự báo về xu hướng thị trường lao động, sử dụng lao động của các doanh nghiệp có liên quan đến các ngành nghề đào tạo của Trường nhằm đề xuất điều chỉnh hoạt động đào tạo của Trường.

3. Tìm kiếm, huy động, tiếp nhận tài trợ các nguồn lực (nhân lực, thiết bị, tài chính) của doanh nghiệp và các tổ chức xã hội nhằm hỗ trợ học bổng và nhu cầu học tập của sinh viên.

Điều 9. Hoạt động tư vấn và hướng nghiệp

Trường giao nhiệm vụ cho một đơn vị chủ trì, thực hiện hoạt động tư vấn - hướng nghiệp:

1. Tư vấn, giới thiệu việc làm

a. Thiết lập hệ thống thông tin về việc làm, thông tin hai chiều giữa nhà trường và đơn vị sử dụng lao động về khả năng đáp ứng nguồn nhân lực và nhu cầu sử dụng lao động để tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên; giúp các đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động lựa chọn được sinh viên phù hợp với yêu cầu công việc;

b. Tổ chức, tham gia các cuộc giao lưu, hội thảo, hội nghị, hội chợ về việc làm;

c. Tư vấn cho sinh viên một số kỹ năng khi tìm việc như: làm hồ sơ, viết đơn xin việc, xử lý tình huống trong phỏng vấn, giao tiếp với người tuyển dụng;

2. Công tác hướng nghiệp

a. Tư vấn, giới thiệu về ngành giáo dục thể chất của Trường; cơ hội tìm việc làm sau khi tốt nghiệp cho đối tượng tuyển sinh của Trường và các bậc phụ huynh học sinh;

b. Tổ chức câu lạc bộ hướng nghiệp, khởi nghiệp, hoạt động ngoại khoá, giao lưu với đơn vị sử dụng lao động, giúp sinh viên bổ sung kiến thức thực tế và các kỹ năng cần thiết để hoà nhập với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

Điều 10. Hoạt động nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên

Hoạt động nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và nhân viên được thực hiện như sau:

a) Nghiên cứu khoa học và công nghệ để phục vụ xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá môn học, đổi mới các hoạt động phục vụ công tác đào tạo và hoạt động khác nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ yêu cầu sản xuất, đời sống xã hội, phát huy tính sáng tạo, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ, giảng viên, nhân viên;

b) Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và thực hiện đề án dự thi trong nước và quốc tế;

c) Tổ chức và tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện,... có hợp đồng ký kết với Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.

Điều 11. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên hằng năm.

2. Mọi sinh viên đều được khuyến khích và tạo điều kiện để tham gia nghiên cứu khoa học;

3. Các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên được đánh giá, xếp loại xuất sắc đều được Trường tạo điều kiện để ứng dụng vào thực tiễn học tập và đời sống;

Chương IV

ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 12. Mục đích và hình thức

1. Đánh giá sự hài lòng của các bên liên quan nhằm mục đích tìm hiểu thông tin, nắm bắt được mức độ đáp ứng của Trường đối với xã hội trong các hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng.

2. Trường xây dựng các kế hoạch thăm dò, khảo sát ý kiến của các bên liên quan đối với từng hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

3. Hình thức thăm dò, khảo sát gồm:

a) Phỏng vấn;

b) Phát phiếu;

c) Khảo sát thông qua các cuộc họp, các buổi gặp mặt và các hình thức khác.

Điều 13. Nội dung đánh giá sự hài lòng của các bên liên quan

1. Đối với sinh viên: Hằng năm, trường tổ chức khảo sát ý kiến sinh viên để có những cải tiến thiết thực nhằm đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ sinh viên trong hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội.

2. Đối với cựu sinh viên: Trường xây dựng mạng lưới liên kết với cựu sinh viên để thu thập ý kiến đánh giá của cựu sinh viên về chất lượng đào tạo.

3. Đối với doanh nghiệp: Trường thông qua các chương trình Ngày hội việc làm, chương trình tư vấn, giới thiệu việc làm, chương trình khởi nghiệp, hướng nghiệp... để thăm dò, khảo sát ý kiến của doanh nghiệp về sự hài lòng đối với hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội của Trường.

4. Đối với Lãnh đạo Trường: chỉ đạo các bên liên quan ghi nhận và triển khai thực hiện các nội dung góp ý theo đúng chứng năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương V

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Hằng năm, các đơn vị có liên quan đến hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, trong đó có xác định các chỉ tiêu về kết nối và cung cấp các dịch vụ cộng đồng của đơn vị mình.

2. Định kỳ hằng năm, Trường các đơn vị có trách nhiệm báo cáo hiệu quả và kết quả triển khai các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của đơn vị mình.

3. Các tài liệu, kế hoạch, báo cáo... về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được lưu trữ tại các đơn vị có liên quan và theo quy định về lưu trữ thông tin của Trường. Thời gian lưu trữ là 05 năm.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Mọi hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Sư phạm Thủ Đức Thủ Đức Hà Nội phải được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Trường các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định này trong đơn vị do mình quản lý.

3. Phòng Công tác sinh viên chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chung, báo cáo tổng kết chung, kế hoạch về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cho từng năm học, từng giai đoạn; thông qua Ban chủ nhiệm sinh viên, quản lý lớp có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến sinh viên, học viên trong Trường.

4. Trường phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giúp Hiệu trưởng đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, quản lý giám sát việc thực hiện Quy định này trong toàn Trường; thường xuyên báo cáo Hiệu trưởng về việc thực hiện Quy định và những đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

5. Cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên trong toàn Trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này và các quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Duy Quyết

BAO T

